BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2790 /QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc áp dụng thí điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng bằng phương thức điện tử

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23/11/2011; Nghị định số 170/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007 của Chính phủ qui định về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Nghị Quyết 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính Phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 110/2015/TT-BTC ngày 28/7/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế;

Căn cứ Thông tư số 99/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng bằng phương thức điện tử.

Điều 2. Phạm vi áp dụng thí điểm:

a) Thời gian, địa bàn áp dụng thí điểm:

Thực hiện thí điểm từ tháng 12/2016 tại 13 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sau: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đồng Nai, Bình Dương, Đà Nẵng, Cần Thơ, Quảng Ninh, Kon Tum, Khánh Hòa, Vĩnh Phúc, Bình Thuận, Thái Nguyên.

b) Người nộp thuế đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng đối với trường hợp hoàn xuất khẩu và hoàn dự án đầu tư đáp ứng đúng, đủ điều kiện hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật Quản lý thuế, đăng ký và được cơ quan Thuế chấp thuận thực hiện giao dịch điện tử theo quy định tại Thông tư số 110/2015/TT-BTC ngày 28/7/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế, được cơ quan Thuế tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng theo phương thức điện tử quy định tại Quy trình ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Giao cho Tổng cục Thuế có trách nhiệm:

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện kỹ thuật để triển khai hoàn thuế điện tử.

- Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan Thuế, người nộp thuế thực hiện hoàn thuế điện tử theo quy định tại Quy trình này.

- Hỗ trợ, giải quyết vướng mắc của người nộp thuế, cơ quan Thuế trong quá trình thực hiện hoàn thuế điện tử.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hoàn thuế điện tử trong phạm vi thí điểm nêu tại Điều 2 Quyết định này; đề xuất giải pháp hoàn thiện quy trình hoàn thuế điện tử và lập kế hoạch triển khai hoàn thuế điện tử để áp dụng trên phạm vi toàn quốc vào năm 2017.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế; Thủ trưởng các Vụ và đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu tại mục a Điều 2 của Quyết định này chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Vụ PC (BTC);
- KBNN (để phối hợp);
- Cục TH và TK tài chính - BTC (để đăng tải lên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, TCT (VT, KK (10b)).50

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY TRÌNH

Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng bằng phương thức điện tử

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2790/QĐ-BTC ngày 27 / 12 /2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Phần I

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích

Quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng bằng phương thức điện tử quy định về thủ tục, trình tự các công việc, thời hạn thực hiện, cách thức thực hiện và phân công thực hiện đối với cơ quan Thuế các cấp, đối với công chức thuế trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết hoàn thuế cho người nộp thuế có hồ sơ đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng gửi qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Quy trình nhằm đơn giản thủ tục hoàn thuế đối với người nộp thuế, tạo thuận lợi cho người nộp thuế chấp hành tốt pháp luật thuế và công khai, minh bạch việc giải quyết hoàn thuế tại cơ quan Thuế các cấp, từng bước hoàn thiện giao dịch điện tử giữa người nộp thuế và cơ quan Thuế, xây dựng môi trường quản lý thuế điện tử trong hệ thống thuế và trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước theo Chính Phủ điện tử.

2. Phạm vi áp dụng thí điểm

Quy trình được áp dụng đối với:

a) Việc thực hiện quy trình, thủ tục trong tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế, trả kết quả giải quyết hoàn thuế cho người nộp thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

b) Người nộp thuế có hồ sơ đề nghị hoàn thuế thuộc trường hợp hoàn xuất khẩu, hoàn dự án đầu tư có số thuế đủ điều kiện hoàn thuế và đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Luật Thuế giá trị gia tăng.

c) Cơ quan Thuế bao gồm: Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế.

d) Các quy định khác liên quan đến việc giải quyết hoàn thuế không quy định tại Quy trình này được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế, các văn bản hướng dẫn và theo quy định của Quy trình hoàn thuế.

3. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ sau đây được hiểu là:

- Thông tư số 156/2013/TT-BTC: Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.

- Thông tư số 110/2015/TT-BTC: Thông tư số 110/2015/TT-BTC ngày 28/7/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

- Quy trình hoàn thuế: Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 905/QĐ-TCT ngày 01/7/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc ban hành Quy trình hoàn thuế và Công văn số 3228/TCT-KK ngày 12/8/2014 của Tổng cục Thuế về việc sửa đổi một số nội dung tại Quy trình hoàn thuế 905.

- Hệ thống TMS: Ứng dụng quản lý thuế tập trung của ngành Thuế.

- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế là điểm truy cập tập trung, tích hợp các thông tin về việc thực hiện các thủ tục hành chính thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người nộp thuế bằng phương thức điện tử với cơ quan Thuế trên nền tảng Web.

- Địa chỉ thư điện tử của cơ quan Thuế: Địa chỉ thư điện tử cơ quan Thuế tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hoàn thuế tạo lập để theo dõi việc tiếp nhận, trả kết quả cho người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Phần II

NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Đăng ký giao dịch hoàn thuế điện tử

a) Người nộp thuế đã thực hiện khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử với cơ quan Thuế có hồ sơ đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng được thực hiện hoàn thuế điện tử qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Người nộp thuế được sử dụng các thông tin đã đăng ký khai thuế điện tử để thực hiện hoàn thuế điện tử với cơ quan Thuế bao gồm chứng thư số, địa chỉ thư điện tử, tài khoản truy cập Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

b) Người nộp thuế được thực hiện giao dịch hoàn thuế điện tử kể từ thời điểm cơ quan Thuế thông báo chấp nhận giao dịch hoàn thuế điện tử.

2. Lập và gửi hồ sơ hoàn thuế điện tử qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế

Bước 1: Lập hồ sơ hoàn thuế điện tử

Người nộp thuế truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để lập Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu NSNN (mẫu số 01/ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC). Người nộp thuế phải nhập đầy đủ các thông tin cơ bản để tạo lập Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu NSNN như sau:

- Người nộp thuế nhập đúng, đủ mã số thuế;

- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tự động hiển thị các thông tin: Tên, địa chỉ trụ sở, địa chỉ thư điện tử của người nộp thuế mà người nộp thuế đã đăng ký với cơ quan thuế;

- Người nộp thuế chọn kỳ đề nghị hoàn thuế (từ kỳ... đến kỳ...):

+ Nếu người nộp thuế khai thuế GTGT tháng: chọn từ mm/yyyy đến mm/yyyy.

+ Nếu người nộp thuế khai thuế GTGT quý: chọn từ Qx/yyyy đến Qx/yyyy.

Lưu ý:

+ Trường hợp người nộp thuế có kỳ đề nghị hoàn thuế từ tháng đến quý thì người nộp thuế chọn từ Qx/yyyy đến Qx/yyyy, trong đó "từ kỳ" là quý có tháng kê khai. Trường hợp người nộp thuế có kỳ đề nghị hoàn thuế từ quý đến tháng thì người nộp thuế chọn từ mm/yyyy đến mm/yyyy, trong đó "từ kỳ" là tháng đầu của quý kê khai.

+ Chỉ tiêu "đến kỳ" người nộp thuế phải khai trùng khớp với kỳ tính thuế mm/yyyy hoặc Qx/yyyy của Tờ khai thuế có chỉ tiêu đề nghị hoàn thuế tương ứng với Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu NSNN.

- Người nộp thuế chọn lý do đề nghị hoàn thuế:

+ Trường hợp hoàn xuất khẩu: Người nộp thuế chọn mục "Hoàn xuất khẩu", sau đó, chọn một trong các lý do sau đây:

++ Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu của CSKD trực tiếp sản xuất (nếu doanh thu sản xuất hàng xuất khẩu chiếm tỷ trọng chủ yếu - từ 50% trở lên);

++ Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu của CSKD thương mại (nếu doanh thu thương mại xuất khẩu chiếm tỷ trọng chủ yếu - từ 50% trở lên);

++ Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu của CSKD khác (nếu không thuộc một trong hai trường hợp nêu trên).

+ Trường hợp hoàn dự án đầu tư: Người nộp thuế chọn mục "Hoàn dự án đầu tư", sau đó, chọn một trong các lý do sau đây:

++ Hoàn thuế GTGT đối với CSKD mới thành lập từ dự án đầu tư;

++ Hoàn thuế GTGT đối với CSKD đang hoạt động có dự án đầu tư cùng tỉnh/TP;

++ Hoàn thuế GTGT đối với CSKD đang hoạt động có dự án đầu tư khác tỉnh/TP;

++ Hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư khác.

- Người nộp thuế khai số tiền đề nghị hoàn thuế phải nhỏ hơn hoặc bằng số tiền đề nghị hoàn thuế đã khai trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng có kỳ tính thuế trùng với kỳ đề nghị hoàn thuế của Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu NSNN, cụ thể:

+ Đối với trường hợp hoàn xuất khẩu: là Chỉ tiêu 42 trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng mẫu 01/GTGT

+ Đối với trường hợp hoàn dự án đầu tư: là Chỉ tiêu 30 trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng mẫu 02/GTGT.

- Người nộp thuế khai số tài khoản, tên ngân hàng nhận tiền hoàn thuế.

Bước 2: Ký điện tử và gửi hồ sơ hoàn thuế điện tử

Sau khi hoàn tất các thông tin khai Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu NSNN, người nộp thuế kiểm tra, rà soát thông tin đã kê khai. Nếu chưa đúng, tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, nếu khớp đúng, thực hiện ký điện tử và thực hiện chức năng gửi hồ sơ trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Bước 3: Nhận Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế điện tử của Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế

Trường hợp hồ sơ hoàn thuế điện tử của người nộp thuế được gửi thành công, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế điện tử (mẫu số 01-1/TB-HĐT ban hành kèm theo Thông tư số 110/2015/TT-BTC – dành riêng cho dịch vụ hoàn thuế điện tử) cho người nộp thuế qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký với cơ quan Thuế trong thời hạn chậm nhất 15 phút kể từ thời điểm người nộp thuế thực hiện chức năng gửi hồ sơ hoàn thuế điện tử.

Bước 4: Nhận Thông báo về việc xác nhận nộp và thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử của cơ quan thuế

Trong thời hạn ngay trong ngày làm việc hoặc chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo, Hệ thống ứng dụng quản lý thuế tập trung của Tổng cục Thuế (Hệ thống TMS) thực hiện tiếp nhận, xử lý Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu NSNN của người nộp thuế từ Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và thực hiện:

a) Trường hợp hồ sơ hoàn thuế điện tử của người nộp thuế đã đầy đủ, đúng thủ tục, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi Thông báo về việc xác nhận nộp và thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử (mẫu số 01-2/TB-HĐT ban hành kèm theo Thông tư số 110/2015/TT-BTC – dành riêng cho dịch vụ hoàn thuế điện tử) gửi cho người nộp thuế qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký với cơ quan Thuế.

Thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử của người nộp thuế được tính bắt đầu kể từ ngày ghi trên Thông báo về việc xác nhận nộp và thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử nêu trên.

Trường hợp Thông báo về việc xác nhận nộp và thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử được gửi cho người nộp thuế sau 17 giờ 00 phút ngày làm việc hoặc trong ngày nghỉ, ngày lễ và ngày Tết thì thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử của người nộp thuế được tính bắt đầu kể từ ngày làm việc tiếp theo ngày ghi trên Thông báo về việc xác nhận nộp và thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử.

b) Trường hợp hồ sơ hoàn thuế điện tử của người nộp thuế chưa đầy đủ, chưa đúng thủ tục, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi Thông báo về việc hồ sơ chưa đủ thủ tục (mẫu số 01/QTr-HT ban hành kèm theo Quy trình hoàn thuế) gửi cho người nộp thuế qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký với cơ quan Thuế.

Người nộp thuế phải lập và gửi lại hồ sơ đề nghị hoàn thuế cho cơ quan Thuế theo đúng quy định để được tiếp nhận và giải quyết hoàn thuế.

c) Trường hợp hệ thống hạ tầng kỹ thuật của người nộp thuế hoặc Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế xảy ra sự cố dẫn đến việc không lập và gửi được hồ sơ hoàn thuế điện tử, người nộp thuế liên hệ với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn nộp hồ sơ giấy trực tiếp tại cơ quan Thuế hoặc qua đường bưu chính.

Bước 5: Giải trình, bổ sung thông tin tài liệu theo Thông báo của cơ quan thuế

Trường hợp hồ sơ hoàn thuế có số thuế chưa đủ điều kiện được hoàn thuế, còn thiếu thông tin cần giải trình, bổ sung tài liệu, người nộp thuế căn cứ Thông báo giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu của cơ quan Thuế để thực hiện gửi văn bản giải trình, tài liệu bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Trường hợp hết thời hạn theo thông báo bằng văn bản của cơ quan thuế nhưng người nộp thuế không giải trình, bổ sung thông tin tài liệu theo thông báo của cơ quan thuế hoặc có giải trình, bổ sung nhưng không chứng minh được số thuế đã khai là đúng thì cơ quan thuế chuyển hồ sơ hoàn thuế sang diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau.

Trường hợp không gửi được văn bản giải trình, tài liệu bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, người nộp thuế liên hệ với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn nộp hồ sơ giấy trực tiếp tại cơ quan Thuế hoặc qua đường bưu chính.

3. Tiếp nhận kết quả giải quyết hoàn thuế của cơ quan thuế

Người nộp thuế có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra địa chỉ thư điện tử đã đăng ký với cơ quan thuế để tiếp nhận các Thông báo, quyết định của cơ quan thuế trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế để theo dõi kết quả giải

quyết hồ sơ hoàn thuế của cơ quan thuế và thực hiện theo yêu cầu của cơ quan thuế để được tiếp tục giải quyết hồ sơ hoàn thuế.

4. Hủy hồ sơ đề nghị hoàn thuế điện tử

Trường hợp người nộp thuế đã gửi hồ sơ đề nghị hoàn thuế điện tử đến cơ quan Thuế nhưng sau đó có văn bản hủy đề nghị hoàn thuế đối với hồ sơ đề nghị hoàn thuế điện tử đó thì người nộp thuế thực hiện gửi văn bản hủy đề nghị hoàn thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

5. Lưu trữ và tra cứu hồ sơ hoàn thuế điện tử

a) Hồ sơ hoàn thuế điện tử được lưu trữ trên hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Thuế, bao gồm tất cả các thông tin giao dịch điện tử phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế.

b) Người nộp thuế sử dụng tài khoản giao dịch thuế điện tử đã được cấp trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để tra cứu các thông tin về hồ sơ hoàn thuế điện tử của người nộp thuế đã gửi cơ quan thuế; tra cứu các Thông báo, quyết định của cơ quan thuế đã gửi cho người nộp thuế bằng phương thức điện tử.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Người nộp thuế thực hiện hoàn thuế điện tử có trách nhiệm lập và gửi hồ sơ hoàn thuế điện tử, tiếp nhận kết quả giải quyết hoàn thuế của cơ quan thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế theo đúng quy định của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật Quản lý thuế, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và theo hướng dẫn tại Quy trình này.

Tổng cục Thuế có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các Cục Thuế thực hiện Quy trình này; theo dõi, kiểm tra giám sát công tác hoàn thuế theo pháp luật và đúng Quy trình.

Cục Thuế có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra giám sát việc thực hiện hoàn thuế tại Cục Thuế, Chi cục Thuế theo pháp luật, đúng Quy trình và hướng dẫn của Tổng cục Thuế.

Thủ trưởng cơ quan Thuế có trách nhiệm tổ chức, bố trí phân công cán bộ thực hiện việc hoàn thuế theo đúng các nội dung công việc và thời gian quy định của Quy trình này. Đối với các nội dung liên quan đến việc giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng không quy định tại Quy trình này, Thủ trưởng cơ quan Thuế có trách nhiệm tổ chức, bố trí phân công cán bộ thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế, các văn bản hướng dẫn và theo quy định của Quy trình hoàn thuế.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Cục Thuế tổng hợp phản ánh về Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính để được hướng dẫn giải quyết kịp thời./.